|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT THANH HOÁ**  **TRƯỜNG THCS & THPT NGHI SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ- PTNS | *Tĩnh Gia, ngày 1 tháng 10 năm 2019* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế xếp loại thi đua cá nhân, tập thể**

**Năm học 2019- 2020**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGHI SƠN**

            Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005. Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ban hành ngày 25/11/2009;

- Căn cứ Thông tư 20/2018/TT-BGD về chuẩn đánh giá giáo viên trung học;

- Căn cứ Điều lệ trường THPT ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT ngày 28/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo;

- Căn cứ Thông tư 35/2015/TT- BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2015 về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục;

- Căn cứ h­ướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2019 – 2020;

- Căn cứ vào nghị quyết Hội nghị công nhân viên chức năm học 2019 – 2020;

 - Căn cứ vào nghị quyết Hội nghị công nhân viên chức năm học 2019 – 2020;

Xét đề nghị của Cán bộ cốt cán nhà trường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét loại thi đua cá nhân, tập thể Năm học 2019- 2020

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các đoàn thể, tổ chức, cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường THCS & THPT Nghi Sơn có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như điều 3  - BGH  - Lưu VT | **HIỆU TRƯỞNG**  **Mai Hồng Thái** |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGHI SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: /QC- PTNS | *Tĩnh Gia, ngày 1 tháng 10 năm 2019* |

**QUY CHẾ XẾP LOẠI THI ĐUA CÁ NHÂN, TẬP THỂ**

**NĂM HỌC 2019 – 2020**

**A. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Căn cứ Luật số 58/2010/QH12 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ Thông tư 20/2018/TT-BGD về chuẩn đánh giá giáo viên trung học;

- Căn cứ Điều lệ trường THPT ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT ngày 28/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo;

- Căn cứ Thông tư 35/2015/TT- BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2015 về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục;

- Căn cứ h­ướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2019 – 2020;

- Căn cứ vào nghị quyết Hội nghị công nhân viên chức năm học 2019 – 2020;

Trường THCS & THPT Nghi Sơn xây dựng tiêu chuẩn xếp loại thi đua năm học 2019 - 2020 như sau:

**B. QUY ĐỊNH VỀ XẾP LOẠI THI ĐUA**

**I. CÁC TIÊU CHUẨN, TIÊU CHÍ XẾP LOẠI THI ĐUA**

**1. Đối với cán bộ quản lý**

Việc xếp loại căn cứ vào chuẩn cán bộ quản lí; kết quả công việc, lĩnh vực phụ trách và gắn bó với thành tích nhà trường. Hiệu trưởng do Sở giáo dục xếp loại theo năm học. Phó hiệu trưởng do hiệu trưởng và hội đồng thi đua đánh giá tập trung vào học kì và cả năm.

Hàng tháng hội đồng thi đua có đánh giá nhận xét, xếp loại, góp ý để cán bộ quản lí điều chỉnh trong quản lí, tổ chức điều hành để hiệu quả công việc được cao hơn.

**2. Xếp loại giáo viên (tổng quỹ điểm: 100 điểm)**

**Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống - Điểm tối đa 20 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung** | **Điểm trừ/ 1 lần vi phạm** |
| **1** | Thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước; tham gia các hoạt động chính trị - xã hội; thực hiện nghĩa vụ công dân. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, nhà giáo. | - Trừ 5 điểm /1lần vi phạm: tiêu chí 1, 4.  - Trừ 2 điểm/1 lần vi phạm: tiêu chí 2, 3, 5. |
| **2** | Chấp hành quy định của ngành, nội quy, quy chế làm việc của nhà trường, không đi muộn, về sớm, không hút thuốc, uống rượu và sử dụng các loại chất kích thích khi tham gia các hoạt động tại nhà trường. |
| **3** | Thương yêu, tôn trọng học sinh, đối xử công bằng với học sinh. Ứng xử phù hợp với học sinh. |
| **4** | Đoàn kết, hợp tác, tôn trọng đồng nghiệp. |
| **5** | Tác phong mẫu mực; trang phục đúng quy định, nếp sống văn hóa. |

**Tiêu chuẩn 2: Ngày công – Điểm tối 20 điểm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung và điểm trừ/ 1 lần vi phạm** |
| **6** | \* Đảm bảo ngày công (bao gồm giảng dạy chính khóa, hội họp, mittinh, tọa đàm. Trường hợp dạy thêm linh động nhưng không được nghỉ 2 lần trong tháng).  \* Nguyên tắc đã nghỉ ngày công không xếp loại xuất sắc.  \* Điểm trừ như sau:  - Trừ 05 điểm đối với trường hợp bỏ giờ dạy (1 tiết đến 1 buổi)  - Trừ 03 điểm đối với bỏ họp, sinh hoạt tập thể, coi thi...  - Trừ 02 điểm một trong các trường hợp sau: nhờ dạy thay không báo cáo giám hiệu; đến chậm từ 15 phút trở lên; nghỉ 01 tiết đến 03 buổi có báo cáo BGH.  - Giáo viên nghỉ dạy 4 buổi xếp loại hoàn thành; 05 buổi trở lên không hoàn thành.  - Trừ 01 điểm nghỉ hiếu, hỉ  *Trường hợp nghỉ theo chế độ (công tác, đi học, đột xuất) không trừ điểm*. |

**Tiêu chuẩn 3: Thực hiện quy chế chuyên môn – Điểm tối đa 20 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung** | **Điểm trừ/ 1 lần vi phạm** |
| **7** | Bảo đảm chuẩn kiến thức, kỹ năng; phương pháp môn học. | - Trừ 5 điểm vi phạm tiêu chí: 8, 12.  - Trừ 2 điểm vi phạm: 7, 8, 9, 10, 11, 13, 14, 15.  - Trừ 1 điểm vi phạm 17. |
| **8** | Thực hiện nội dung dạy học được quy định trong chương trình, kế hoạch dạy học. Lên lớp dạy phải có giáo án. |
| **9** | Sử dụng các phương tiện dạy học theo kế hoạch và yêu cầu bộ môn. |
| **10** | Soạn giáo án, ký duyệt đúng quy định. |
| **11** | Hồ sơ cá nhân. |
| **12** | Thao giảng |
| **13** | Quản lý giờ dạy (Ghi tên bài, tiết PPCT, quản lý học sinh học, nhắc nhở vệ sinh lớp…) |
| **14** | Coi thi đúng quy chế, khách quan, công bằng. |
| **15** | Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đúng kế hoạch, chính xác, công bằng, khách quan; vào điểm kịp thời, đúng quy định. |
| **16** | Đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức của HS đúng quy định. |
| **17** | Dự giờ (GV trống giờ phải đi dự đồng nghiệp thuộc bộ môn) |

**Tiêu chuẩn 4: Công tác kiêm nhiệm – Điểm tối 20 điểm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung và điểm trừ/ 1 lần vi phạm** |
| **18** | **\* Công tác kiêm nhiệm:** Công đoàn, Đoàn TN, Thư ký HĐ, Tổ trưởng, tổ phó CM, Ban nền nếp, Giáo vụ và các nhiệm vụ khác do ban giám hiệu phân công. Công tác chủ nhiệm.  **\* Đánh giá như sau:**  - Đối với Chủ tịch Công đoàn, BT Đoàn, Tổng phụ trách đội, TKHĐ, Tổ trưởng, tổ phó CM, Ban nền nếp, giáo viên được giao nhiệm vụ. Giám hiệu và cán bộ giáo viên đánh giá ở các mức Xuất sắc, Khá, TB, Yếu) xếp loại Yếu – 4 điểm; Trung bình – 2 điểm; Khá 1 – điểm; Tốt: không trừ  - Đối với GVCN  + Khối THPT:   |  |  | | --- | --- | | Lớp khối: 12A1, 12A2, 11A1, 11A2, 11A6, 11A7, 10A1, 10A2, 10A4 | Lớp thường:12A3, 12A4, 12A5, 12A6, 11A3, 11A4,11A5, 10A3, 10A5, 10A6 | | Từ thứ 1- 10 không trừ  Từ thứ 11 – 13 trừ 1 điểm  Từ thứ 14 – 15 trừ 2 điểm  Từ thứ 16 – 19 trừ 3 điểm | Từ thứ 1 – 13 không trừ.  Từ thứ 14 – 15 trừ 1 điểm  Từ thứ 16 – 17 trừ 2 điểm  Từ thứ 18 – 19 trừ 3 điểm |   + Khối THCS:   |  |  | | --- | --- | | Lớp khối: 9A, 9D, 8A, 8C, 7A, 7B, 6A, 6B | Lớp thường: 9B, 9C, 8B, 8D, 7C, 7D, 6C, 6D | | Từ thứ 1- 8 không trừ  Từ thứ 9 – 11 trừ 1 điểm  Từ thứ 12 – 14 trừ 2 điểm  Từ thứ 15 – 16 trừ 3 điểm | Từ thứ 1 – 12 không trừ.  Từ thứ 13 – 14 trừ 1 điểm  Từ thứ 15 trừ 2 điểm  Từ thứ 16 trừ 3 điểm |   . |

**Tiêu chuẩn 5: Công tác báo cáo và tham gia các hoạt động khác – Điểm tối 20 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung** | **Điểm trừ/ 1 lần vi phạm** |
| **19** | Công tác báo cáo (Báo cáo đúng thời gian, chính xác theo yêu cầu của các bộ phận). | Trừ 2 điểm vi phạm 19, 20, 21 |
| **20** | Công tác phối hợp (Phối hợp tốt với chính quyền, các đoàn thể trong và ngoài nhà trường, với phụ huynh … trong việc thực hiện nhiệm vụ. |
| **21** | Tham gia (trực tiếp hoặc cổ vũ) đầy đủ các hoạt động văn hóa, thể thao… do nhà trường và các tổ chức chính trị xã hội tổ chức, công việc chung của nhà trường. |

**3. Đối với nhân viên tổ văn phòng (tổng quỹ điểm: 50 điểm)**

**Tiêu chuẩn 1: Phậm chất chính trị đạo đức lối sống – Điểm tối đa 25 điểm**

| **Tiêu chí** | **Nội dung** | **Điểm trừ** |
| --- | --- | --- |
| **1** | Thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước; tham gia các hoạt động chính trị - xã hội; thực hiện nghĩa vụ công dân. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, nhà giáo. | - Trừ 5 điểm/1 lần VP tiêu chí 1, 4  - Trừ 2 điểm/1 lần vi phạm tiêu chí 2,3,5 |
| **2** | Chấp hành quy định của ngành, nội quy, quy chế làm việc của nhà trường, không đi muộn, về sớm, bỏ giờ, không hút thuốc, uống rượu và sử dụng các loại chất kích thích khi tham gia các hoạt động tại nhà trường. |
| **3** | Thương yêu, tôn trọng học sinh, đối xử công bằng với học sinh. Ứng xử phù hợp với học sinh. |
| **4** | Đoàn kết, hợp tác, tôn trọng đồng nghiệp. |
| **5** | Tác phong mẫu mực; trang phục đúng quy định, nếp sống văn hóa. |

**Tiêu chuẩn 2 Thực hiện quy chế chuyên môn – Tổng 5 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung** | **Điểm trừ** |
| **6** | Thực hiện nhiệm vụ được phân công (Theo quy chế làm việc).  Thực hiện ngày công | Trừ 2 điểm/1 lần vi phạm *(chậm trễ phục vụ dạy học, chế độ; xảy ra mất mát; sai hiệu lệnh…)* . Nghỉ 1 buổi |

**Tiêu chuẩn 3 Công tác kiêm nhiệm – Tổng 5 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung** | **Điểm trừ** |
| **7** | Công tác kiêm nhiệm: Công đoàn, Đoàn TN, Tổ trưởng, Ban nền nếp và các nhiệm vụ khác do ban giám hiệu phân công và đánh giá, gồm các loại Xuất sắc, Khá, TB, Yếu). | Đánh giá và điểm trừ:  Yếu – 4 điểm; TB – 3 điểm; Khá – 2 điểm. |

**Tiêu chuẩn 4 Công tác báo cáo và tham gia các hoạt động khác – Tổng 15 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung** | **Điểm trừ** |
| **8** | Công tác báo cáo (Báo cáo đúng thời gian, chính xác theo yêu cầu của các bộ phận). | Trừ 2 điểm/1 lần vi phạm các tiêu chí 8, 9,10 |
| **9** | Công tác phối hợp (Phối hợp tốt với chính quyền, các đoàn thể trong và ngoài nhà trường, với phụ huynh … trong việc thực hiện nhiệm vụ. |
| **10** | Tham gia (trực tiếp hoặc cổ vũ) đầy đủ các hoạt động văn hóa, thể thao … do nhà trường và các tổ chức chính trị xã hội tổ chức. Công tác chung của nhà trường. |

**II. XẾP LOẠI CÁN BỘ GIÁO VIÊN TRONG THÁNG**

**1. Xếp loại**

**\* Xếp loại cán bộ, giáo viên:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xếp loại** | **Điểm** | **Tiêu chuẩn 1**  **(20 đ)** | **Tiêu chuẩn 2**  **(20 đ)** | **Tiêu chuẩn 3**  **(20đ)** | **Tiêu chuẩn 4**  **(20 đ)** | **Tiêu chuẩn 5**  **(20 đ)** |
| **Xuất sắc** | 94 – 100 | 20 điểm | 20 điểm | 18 điểm  Không vi phạm TC 7,8,10,11,12, | 18 điểm | 18 điểm; không vi phạm TC 21 |
| ***ĐK bổ sung:*** Kiêm nhiệm xếp tốt; Lớp chủ nhiệm (THPT) Lớp khối thứ 1 – 8, lớp thường thứ 1 - 11; Lớp chủ nhiệm (THCS) Lớp khối thứ 1 – 7, lớp thường thứ 1 - 8;  - Giáo viên không kiêm nhiệm ngoài đạt các tiêu chuẩn trên phải có một trong các điều kiện sau: có 1 điểm thưởng trở lên; dạy thay 1 tiết trở lên; được giao nhiệm vụ đột xuất hoàn thành xuất sắc nhưng chưa đến mức cộng điểm thưởng nhưng được GH, hội đồng thi đua ghi nhận. | | | | | |
| **Tốt** | 70 – 93 | 20 điểm | 16 điểm | 14 điểm  Không vi phạm TC 7, 8 | 10 điểm | 10 điểm |
| ***ĐK bổ sung:*** Không vi phạm trừ quá 2 điểm trên 1 tiêu chí; Kiêm nhiệm xếp từ khá trở lên; Lớp chủ nhiệm (THPT) Lớp khối thứ 1 – 16, lớp thường thứ 1 - 18; Lớp chủ nhiệm (THCS) Lớp khối thứ 1 – 14, lớp thường thứ 1 - 15; | | | | | |
| **Hoàn thành** | 50 - 69 |  | Không bỏ giờ | Không VP giáo án |  |  |
| ***ĐK bổ sung:*** Không vi phạm trừ quá 4 điểm/1 tiêu chí | | | | | |
| **Không Hoàn thành** | 1 - 49 | VP đạo đức nhà giáo, pháp luật | VP bỏ giờ | VP giáo án |  |  |

**Xét xếp loại cán bộ văn phòng:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xếp loại** | **Điểm**  **(50 đ)** | **Tiêu chuẩn 1**  **(25 đ)** | **Tiêu chuẩn 2**  **(5 đ)** | **Tiêu chuẩn 3**  **(5 đ)** | **Tiêu chuẩn 4**  **(15 đ)** |
| **Xuất sắc** | 45 – 50 | 25 điểm | 5 điểm | 3 điểm | 13 điểm  Không vi phạm tiêu chí 9, 10 |
| **Tốt** | 32 – 44 | 25 điểm | 3 điểm | 3 điểm | 13 điểm |
| **Hoàn thành** | 25 - 31 | 21 điểm | 1 điểm | 1 điểm | 3 điểm |
| Điểu kiện bổ sung: Không bị trừ quá 4 điểm/1 tiêu chí | | | | |
| **Không Hoàn thành** | 1 - 24 | VP đạo đức | Bỏ không báo cáo |  |  |

***Ghi chú:***

**- Không trừ quá điểm tối đa cho từng tiêu chuẩn.**

**- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt loại xuất sắc không quá 40% tổng số cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường.**

**2. Điểm thưởng**

**2. 1. Nguyên tắc thưởng**

- Nội dung công việc thuộc trách nhiệm, nghĩa vụ, lĩnh vực cá nhân phụ trách chỉ thưởng khi có thành tích đặc biệt xuất sắc.

- Trong quá trình công tác giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có đóng góp vào phong trào chung của nhà trường sẽ có điểm thưởng là 1 điểm hoặc trên 1 điểm ở một lĩnh vực công tác; có thành tích xuất sắc trong thành tích thi giáo viên giỏi cấp tỉnh, giáo viên có học sinh giỏi cấp tỉnh tùy theo chất lượng giải có điểm thưởng và nâng bậc.

**2.2. Các loại điểm thưởng**

\* Thưởng giáo viên chủ nhiệm nếu xếp xếp thứ lớp trong tháng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THPT** | | **THCS** | |
| **Đối với khối**: | | **Đối với khối**: | |
| Xếp thứ 1 - 2 | 3 điểm | Xếp thứ 1 - 2 | 3 điểm |
| Xếp thứ 3 - 4 | 2 điểm | Xếp thứ 3 - 4 | 2 điểm |
| Xếp thứ 5 | 1 điểm | Xếp thứ 5 | 1 điểm |
| **Đối với ban cơ bản** | | **Đối với ban cơ bản** | |
| Xếp thứ 1 – 3 | 3 điểm | Xếp thứ 1 – 3 | 3 điểm |
| Xếp thứ 4 – 5 | 2 điểm | Xếp thứ 4 – 5 | 2 điểm |
| Xếp thứ 6 - 8 | 1 điểm | Xếp thứ 6 - 7 | 1 điểm |

\* Thưởng cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc trong các hoạt động xã hội, đoàn thể, hoạt động vì cộng đồng: Khai giảng, ngày lễ tết, hoạt động ngoại khóa, kỳ thi học sinh giỏi, ra đề thi học sinh giỏi và thi THPT Quốc gia...): 3 điểm.

\* Thưởng cho giáo viên dạy thay (nếu dạy đủ tiết tiêu chuẩn): 01 điểm/1 tiết

\* Đặc cách: Nâng một bậc thi đua đối với cán bộ giáo viên có thành tích xuất sắc trong tháng mà tổng điểm thưởng sau khi trừ tổng điểm trừ **đạt từ 6 điểm trở lên** (không xét đặc cách nếu vi phạm tiêu chuẩn 1, bỏ giờ dạy, lên lớp không có giáo án).

**IV. XẾP LOẠI GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN TRONG HỌC KỲ**

**1. Xếp loại hoàn thành xuất sắc**

Có từ 3 tháng đạt Hoàn thành xuất sắc trở lên, các tháng còn lại xếp hoàn thành tốt.

**2. Xếp loại Hoàn thành tốt:**

Có từ 3 tháng đạt Hoàn thành tốt trở lên, các tháng còn lại xếp hoàn thành .

**3. Xếp loại Hoàn thành:**

Có từ 3 tháng đạt Hoàn thành trở lên.

**4. Xếp loại Không hoàn thành:**

- Có từ 3 tháng xếp loại không hoàn thành.

- Vi phạm pháp luật bị truy tố

- Vi phạm nghiệm trọng về chuyên môn hoặc đạo đức nhà giáo.

**V. XẾP LOẠI GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN TRONG NĂM HỌC**

**1. Xếp loại hoàn thành xuất sắc**

1.1. Có từ 6 tháng đạt Hoàn thành xuất sắc trở lên, các tháng còn lại xếp hoàn thành tốt.

1.2. Có 5 tháng đạt Hoàn thành xuất sắc, các tháng còn lại xếp hoàn thành tốt và tháng xuất sắc theo chiều hướng phát triển.

**2. Xếp loại Hoàn thành tốt:**

1.1. Có từ 6 tháng đạt Hoàn thành tốt trở lên, các tháng còn lại xếp hoàn thành .

1.2. Có từ 5 tháng đạt Hoàn thành tốt trở lên, các tháng còn lại xếp hoàn thành tốt và tháng hoàn thành theo chiều hướng phát triển.

**3. Xếp loại Hoàn thành:**

1.1. Có từ 6 tháng đạt Hoàn thành trở lên.

1.2. Có 5 tháng đạt Hoàn thành chiều hướng phát triển.

**4. Xếp loại Không hoàn thành:**

- Có từ 3 tháng xếp loại không hoàn thành.

- Vi phạm pháp luật bị truy tố

- Vi phạm nghiệm trọng về chuyên môn hoặc đạo đức nhà giáo.

***Lưu ý:* Phân biệt xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp với xếp loại viên chức, công chức:**

**Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp Xếp loại công chức, viên chức**

+ Loại xuất sắc Hoàn thành xuất sắc

+ Loại khá Hoàn thành tốt

+ Loại trung bình Hoàn thành

+ Loại kém Không hoàn thành

**5. Nâng bậc thi đua cho giáo viên có thành tích cao (hoặc có thể đặc cách xếp xuất sắc nếu tổng số điểm chưa đạt) *(Xét vào cả năm)*.**

**5.1. Nâng bậc cả năm**

**- Nâng hai bậc; đề nghị chiến sĩ thi đua cơ sở trở lên:** Giáo viên có giải hoặc có học sinh giỏi Quốc gia Văn hóa, TDTT, Nghiên cứu khoa học, Viết thư Quốc tế UPU, Giáo viên có học sinh giỏi cấp Tỉnh văn hóa đạt giải nhất.

**- Nâng 1 bậc; Đề nghị Giám đốc sở GD & ĐT khen:** Giáo viên có giải hoặc có học sinh giỏi cấp tỉnh đạt giải nhì văn hóa; giải nhất cấp tỉnh TDTT, QP;

**- Nâng 1 bậc:** Giáo viên có giải cấp tỉnh hoặc có học sinh đạt giải 3, 03 giải khuyến khích văn hóa cấp tỉnh; giải nhì cấp tỉnh TDTT, QP; giáo viên có SKKN giải A, B cấp ngành; Giáo viên có học sinh giỏi giải nhất cấp huyện văn hóa; Giáo viên chủ nhiệm giỏi

**5.2. Nâng bậc trong tháng**

**- Nâng 1 bậc trong 2 tháng có thành tích:** Giáo viên có giải hoặc có học sinh đạt 02 giải KK văn hóa cấp Tỉnh; học sinh đạt giải ba TDTT, QP; Giáo viên đạt giải hoặc có học sinh đạt giải nhất, nhì như kiến thức liên môn, dạy học tích hợp; Giáo viên có học sinh giỏi văn hóa cấp huyện giải nhì. Giáo viên có SKKN giải C cấp ngành;

**- Nâng 1 bậc trong 1 tháng có thành tích:** Giáo viên có giải hoặc có học sinh đạt 01 giải KK văn hóa cấp Tỉnh, giải KK TDTT, QP cấp tỉn; Giáo viên đạt giải hoặc có học sinh đạt giải ba, khuyến khích như kiến thức liên môn, dạy học tích hợp; Giáo viên có học sinh giỏi giải ba, khuyến khích văn hóa cấp huyện.

**5.3. Giáo viên không có học sinh đạt giải trong kỳ thi cấp Tỉnh, cấp huyện và điểm học sinh có điểm thi thấp hơn điểm đạt giải quá 2 điểm:** Xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

**5.4. Nâng bậc học kì** (xét theo học kì)**:** khi cán bộ giáo viên có điểm thưởng trừ đi điểm trừ có số điểm 25 điểm trở lên.

**5.5. Xét đặc cách:** nâng một bậc thi đua đối với cá nhân có nhiều thành tích trong năm (không xét đặc cách đối với các trường hợp vi phạm tiêu chuẩn 1, nhiều lần bỏ giờ, không có giáo án khi lên lớp).

**6. Tiêu chuẩn giáo viên chủ nhiệm giỏi: (**xét cuối năm)

- Có uy tín với đồng nghiệp và học sinh.

- Hồ sơ, sổ sách về công tác chủ nhiệm đảm bảo quy định.

- Lớp đạt danh hiệu Lớp tiên tiến hoặc được khen một mặt hoạt động.

- Hiệu quả giáo dục cao, có nhiều sáng kiến có hiệu quả trong công tác giáo dục đạo đức học sinh, đặc biệt đối với học sinh có biểu hiện chưa chuẩn mực; đảm bảo sĩ số học sinh.

- Số lượng giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi do Hội đồng thi đua khen thưởng quy định trên cơ sở thực tế từng năm học (dự kiến mỗi cấp học có 3 giáo viên)

**VI. XẾP LOẠI TẬP THỂ**

**1. Đối với Tổ chuyên môn**

1.1. Phải đăng ký tổ xuất sắc đầu năm học.

1.2. Có 100% CBGV trong tổ đạt lao động tiên tiến. Có 30%-50% thành viên trong tổ đạt hoàn thành xuất sắc trong đó không có thành viên xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ, không có thành viên bị kỷ luật.

1.3. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về sinh hoạt chuyên môn, hồ sơ sổ sách. Sinh hoạt chuyên môn có chất lượng.

1.4. Xây dựng tốt kế hoạch chuyên môn (tuần-tháng-học kỳ-năm). Có biện pháp nâng cao chất lượng dạy học như: (đầu tư chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, tham gia hoạt động ngoại khoá. Thao giảng dự giờ, viết SKKN, làm đồ dùng dạy học..). Chất lượng chuyên môn của tổ đạt, vượt tỉ lệ đã đăng kí đầu năm.

1.5. **Có 03 học sinh đạt giải cấp tỉnh văn hóa trở lên/các bộ môn trong tổ;** có 05 học sinh đạt giải cấp tỉnh trở lên đối với các môn Thể dục, Quốc phòng). Tham gia đầy đủ các kỳ thi do nhà trường, huyện, Sở Giáo dục Và Đào tạo Thanh Hóa, Bộ Giáo dục Đào tạo tổ chức. Hoặc có nhiều học sinh đạt điểm 10, điểm 9 trong kỳ thi THPT Quốc gia.

1.6. Có tinh thần đoàn kết tương trợ giúp đỡ lẫn nhau, có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết vững mạnh.

**2. Đối với Tổ Văn phòng**

2.1. Phải đăng ký tổ xuất sắc đầu năm học.

2.2. Có 100% CBGV trong tổ đạt lao động tiên tiến. Có 30%-50% thành viên trong tổ đạt hoàn thành xuất sắc trong đó không có thành viên xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ, không có thành viên bị kỷ luật.

2.3. Không để xảy ra mất an ninh, an toàn, mất cắp tài sản trong nhà trường.

2.4. Đảm bảo chế độ, tiền lương, phụ cấp khác cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường.

2.5. Thực hiện tốt công tác phục vụ giảng dạy trong nhà trường.

2.6. Có tinh thần đoàn kết tương trợ giúp đỡ lẫn nhau, có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết vững mạnh.

***Ghi chú: Những trường hợp không có trong Quy chế, hoặc các vấn đề phát sinh Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường sẽ họp bàn xem xét, quyết định.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**  - Đảng ủy  - Ban giám hiệu  - Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn  - Các tổ chức chính trị trong nhà trường.  - Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường.  - Niêm yết công khai  - Lưu văn thư | **T/M HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG**  **CHỦ TỊCH – HIỆU TRƯỞNG**  **Mai Hồng Thái** |